

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: **130/2022/HS-PT**

Ngày: 02/11/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Đình Thanh**.

Các Thẩm phán: Ông **Trần Anh Khoa**

Ông **Võ Đình Phương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thu Uyên** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Võ Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 152/2022/TLPT-HS ngày 07/10/2022 do có kháng cáo của bị cáo Trần Minh T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 77/2022/HSST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cam R, tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Minh T (Hai n), sinh ngày 21 tháng 3 năm 1988; tại Khánh H4; Trú tại: Tổ dân phố Lợi T1, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H4; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Minh T2, sinh năm 1961 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị X, sinh năm 1961; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2022 có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

* Người bị hại: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1961; Trú tại: Tổ dân phố Lợi T1, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H4. (Vắng mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm: 1984; Trú tại: Tổ dân phố Tây S, phường Ba N1, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H4. (Vắng mặt)

* Người làm chứng:

1. Ông Lê Xuân H, sinh năm: 1987; Trú tại: Tổ dân phố Lợi T1, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H4. (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Ngọc H1, sinh năm: 1994; Trú tại: Tổ dân phố Lợi P, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H4. (Vắng mặt)

3. Ông Lê Xuân H2, sinh năm: 1967; Trú tại: Tổ dân phố Phú T3, phường Cam P, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H4. (Vắng mặt)

4. Bà Trần Thị Minh H3, sinh năm: 1990; Trú tại: Tổ dân phố Lợi T1, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H4. (Có mặt)

5. Cháu Trần Văn T3, sinh năm: 2007; Trú tại: Tổ dân phố Lợi T1, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh Hòa; Giám hộ cho cháu Tài là Bà Nguyễn Thị X - Mẹ ruột. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh T là con ruột của bà Nguyễn Thị X, là người nghiện ma túy sống cùng bà X tại: Tổ dân phố Lợi T1, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H4.

Khoảng 19^h00' ngày 20 tháng 8 năm 2021, Trần Minh T yêu cầu bà Nguyễn Thị X đưa ngay chìa khóa xe mô tô 79U1-8917 của bà X cho T lấy xe mô tô đi. Bà X không đồng ý vì biết T là người nghiện ma túy, sợ T đem xe đi bán. Do thấy bà X không đưa chìa khóa nên T xuống bếp lấy 01 con dao Thái Lan đe dọa bà X. Lúc này T dùng dao hướng mũi dao về phía bà X: "*Mày không đưa tau tau giết mày*", bà X vẫn không đồng ý. T dùng dao quay mũi dao về phía Trần Thị Minh H3 (*em gái ruột T*) đứng gần đó đe dọa nói: "*Mày có tin tao giết cả nhà mày không?*". Thấy T dùng dao đe dọa sẽ giết mình, con gái mình ngay tức khắc nên bà X buộc phải đưa chìa khóa xe mô tô cho T. T lấy xe mô tô 79U1-8917 điều khiển đi. Đến khoảng 20^h00' cùng ngày, T đến nhà ông Nguyễn Xuân Q tại: Tổ dân phố Tây S, phường Ba N1i, thành phố Cam R thế xe mô tô 79U1-8917 cho Q được 2.500.000đ. Q đưa xe mô tô 79U1-8917 cho Lê Xuân H sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 104 ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cam R kết luận: xe mô tô 79U1-8917, trị giá 2.400.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2022/HS-ST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cam R, tỉnh Khánh H4 đã quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168, Điều 48, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Minh T;

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T 08 (*tám*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 16/3/2022.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20/9/2022, bị cáo Trần Minh T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ nội dung bản án hình sự sơ thẩm số 77/2022/HS-ST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cam R, tỉnh Khánh H4.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh H4 đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Minh T khai ngày 20/8/2021 bị cáo đang ở nhà tại: Tổ dân phố Lợi T1, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H4 thì đến khoảng 19^h00' cùng ngày, bị cáo có nói với mẹ của bị cáo là đưa chìa khóa xe mô tô BKS 79U1-8917 của bà cho bị cáo đi công việc. Lúc đó

mẹ bị cáo không đồng ý đưa chìa khóa xe nên bị cáo đã tức giận và có chửi mẹ bị cáo và khi đó bị cáo có cầm con dao Thái Lan trên tay....để gọt trái cây ăn. Do mẹ bị cáo không chịu đưa chìa khóa xe cho bị cáo nên bị cáo có nói: *“Bà không đưa xe cho tui đi là tui tự đâm tui”*, mẹ bị cáo sợ nên đã lấy chìa khóa xe mô tô mà bà đang cất trong người đưa cho bị cáo. Sau đó bị cáo để con dao lại trong bếp rồi lấy xe mô tô chạy đi.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo Trần Minh T kháng cáo cho rằng hành vi của bị cáo không phạm tội *“Cướp tài sản”* nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, qua đánh giá toàn diện nội dung của vụ án, trên cơ sở các lời khai của bị cáo, người bị hại, các người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ của vụ án thì thể hiện bị cáo Trần Minh T đã yêu cầu người bị hại bà Nguyễn Thị X đưa chìa khóa xe mô tô 79U1-8917 của bà cho bị cáo đi công việc. Bà X không đồng ý vì biết bị cáo là người nghiện ma túy nên sợ bị cáo đem xe đi bán. Do đó, bà X không đưa chìa khóa thì bị cáo đã xuống bếp lấy 01 con dao Thái Lan lên để đe dọa bà X. Lúc này, bị cáo dùng dao hướng mũi dao về phía bà X: *‘Mày không đưa tau tau giết mày’*, bà X vẫn không đồng ý thì bị cáo dùng dao quay mũi dao về phía chị Trần Thị Minh H3 (*em gái ruột bị cáo*) đứng gần đó đe dọa nói: *‘Mày có tin tao giết cả nhà mày không?’* Thấy bị cáo dùng dao đe dọa sẽ giết mình, con gái mình ngay tức khắc nên bà Nguyễn Thị X buộc phải đưa chìa khóa xe mô tô cho bị cáo và bị cáo đã lấy xe mô tô 79U1-8917 điều khiển đi là phù hợp với lời khai của người bị hại Nguyễn Thị X tại các BL (64-64A, 65-66, 67-68), các biên bản đối chất tại các BL (34-35, 36-37) và lời khai của các người làm chứng chị Trần Thị Minh H3 tại các BL (79-80, 81-82), em Trần Văn T3 tại các BL (85-86) của hồ sơ vụ án.

Tuy nhiên, sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng thì bị cáo Trần Minh T nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội *“Cướp tài sản”* theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Từ các nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Minh T và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo Trần Minh T an tâm cải tạo sớm trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị; Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

[4] Bị cáo Trần Minh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Minh T và sửa bản án sơ thẩm;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168, Điều 48, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Minh T;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo **Trần Minh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “*Cướp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 16/3/2022.

Bị cáo Trần Minh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND thành phố Cam R;
- VKSND thành phố Cam R;
- Công an thành phố Cam R;
- Chi cục THADS thành phố Cam R;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đình Thanh